

Số: 01/2011/NQ-DHĐ CĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2011

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 14.2011
Giờ: Ngày 26 tháng 04 năm 11

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2011

CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/ 11/ 2005
- Điều lệ Công ty Cổ phần Công Nghiệp Cao Su Miền Nam.
- Biên bản họp đại hội cổ đông ngày 23/04/2011

QUYẾT NGHỊ

Ngày 23/04/2011, tại Phòng Khánh Tiết – Hội trường Thống Nhất, 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, Tp. HCM, Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp cao su Miền Nam được tổ chức với sự tham gia của 117 cổ đông sở hữu 29.936.107 cổ phần chiếm 70,86 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kiểm toán 2010 và phân phối lợi nhuận 2010

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Doanh thu	Đồng	1	2.699.653.425.966
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2	185.318.923.715
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	3	140.896.992.786
4	Thuế TNDN được giảm	Đồng	4	-
5	Lợi nhuận để phân phối các quỹ	Đồng	5 = 3-4	140.896.992.786
6	Trích quỹ dự phòng tài chính 5%	Đồng	6 = 5 x 5%	7.044.849.639
7	Trích quỹ khen thưởng 5%	Đồng	7 = 5 x 5%	7.044.849.639
8	Trích quỹ phúc lợi 3%	Đồng	8 = 5 x 3%	4.226.909.784
9	Trích quỹ Phát triển sản xuất 5%	Đồng	9 = 5 x 5%	7.044.849.639
10	Trích lập quỹ thưởng Ban điều hành do hoàn thành vượt mức kế hoạch LN 2010	Đồng	10	1.000.000.000
11	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	11 = 5-6-7-8-9-10	114.535.534.085
12	Chi trả cổ tức bằng tiền (*)	Đồng	12 = 20%	84.499.674.000
13	Lợi nhuận năm trước chuyển sang năm nay	Đồng	13	28.957.340.114

1 

14	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	14 = 11-12+13	58.993.200.199
----	----------------------------------	------	---------------	----------------

(*) Ủy quyền Hội đồng Quản trị chọn lựa thời gian chi trả cổ tức cho phù hợp.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2011

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH năm	KH năm 2011	
			2010	KH	%/2010
I	Giá trị SXCN	Tr đ	1.122.066	1.224.000	109%
II	Doanh thu	Tr đ	2.701.049	3.285.000	122%
a	Doanh thu SXCN	"	2.594.216	3.255.000	125%
	- Nội địa	"	2.024.363	2.488.000	123%
	- Xuất khẩu	"	569.853	767.000	135%
b	Doanh thu KD	"	106.833	30.000	28%
IV	Lao động tiền lương				
1	Lao động bình quân	người	2.167	2.350	108%
2	Lương bình quân	1000 đ	4.786	5.000	104%
V	Nộp ngân sách	Tr đ	141.703	165.908	117%
VI	Kim ngạch XNK	1000 USD	68.490	127.169	186%
VII	Đầu tư XDCB	Tr đ	99.643	816.130	819%
VIII	Lợi nhuận	Tr đ	185.200	120.000	65%
IX	Cổ tức (*)	%	20%	>=10%	

(*) Ủy quyền Hội đồng Quản trị chọn lựa hình thức và thời gian chi trả cổ tức cho phù hợp.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HDQT năm 2010

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2010

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.786.107 Cổ phần chiếm 99,5 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 150.000 Cổ phần chiếm 0,5 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Nội dung 5: Bầu Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2011-2016)

Phản biểu quyết thông qua danh sách ứng cử như sau:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Cụ thể kết quả bầu cử của từng ứng viên như sau:

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ biểu quyết
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Ông Bùi Thế Chuyên	HDQT	96,02%
Ông Phạm Hồng Phú	HDQT	99,75%
Ông Lê Văn Trí	HDQT	98,94%
Ông Trần Văn Trí	HDQT	97,39 %
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	HDQT	106,05%
BAN KIỂM SOÁT		
Bà Lê Thị Hoàng	BKS	104,39%
Bà Vũ Thị Bích Ngọc	BKS	97,32%
Bà Lê Thị Thu Thủy	BKS	97,51%

Nội dung 6: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, chi tiết như phương án phát hành đính kèm trong tờ trình số 03/2011/TT-HĐQT. Chủ tọa đoàn bổ sung Tờ trình số 03/2011/TT-HĐQT : Mục số 15 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định mức giá phát hành phù hợp và có lợi nhất cho Công ty và Cổ đông.

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Số lượng cổ phiếu phát hành: 10.000.000 cổ phiếu
4. Giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 100.000.000.000 đồng
5. Mục đích phát hành: Huy động vốn cho dự án đầu tư Nhà máy sản xuất Lốp radian toàn thép công suất 1.000.000 chiếc/năm

6. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

7. **Giá phát hành:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thị trường xác định mức giá phát hành phù hợp và có lợi nhất cho Công ty và Cổ đông.

8. **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.

9. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 4,225:1 (tương ứng 23,67% = 100 tỷ đồng/422,5 tỷ đồng. Cứ một cổ phiếu có một quyền mua. 4,225 quyền mua thì sẽ được mua một cổ phiếu mới.

10. **Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Phần cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

11. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:** Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được đầu tư Nhà máy sản xuất Lớp radian toàn thép công suất 1.000.000 chiếc/năm.

12. **Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành:** Công ty sẽ vay thương mại để bù đắp khoản tiền còn thiếu do chưa huy động vốn đủ từ đợt phát hành.

13. **Thời gian thực hiện:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp.

14. **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán:** Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm (10.000.000 cổ phiếu) theo Phương án đã nêu được đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và niêm yết chứng khoán bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.

15. **Ủy quyền Hội đồng quản trị :** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

1. Xác định mức giá phát hành phù hợp và có lợi nhất cho Công ty và Cổ đông.
2. Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên.
3. Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên Ủy ban Chứng khoán.
4. Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.



Nội dung 7: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2010 và kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2011

1. Thù lao HĐQT và BKS năm 2010

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 3.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 3.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.500.000 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2010: **337.800.000 đồng** dưới mức duyệt chi tại đại hội cổ đông năm 2010 là **420.000.000 đồng**.

2. Thù lao HĐQT, BKS năm 2011 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : Bằng với lương của Tổng giám đốc điều hành.
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.500.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 5.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký Công ty : 4.500.000 đồng/tháng

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : **29.936.107** Cổ phần chiếm **100 %** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : **0** Cổ phần chiếm **0 %** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: **0** Cổ phần chiếm **0 %** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 8: Đại hội đồng Cổ đông chọn Công ty Kiểm Toán Báo cáo tài chính năm 2011

Đại hội đồng Cổ đông đồng ý chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : **29.936.107** Cổ phần chiếm **100 %** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : **0** Cổ phần chiếm **0 %** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: **0** Cổ phần chiếm **0 %** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 9: Lựa chọn đối tác khai thác quỹ đất và hình thức hợp tác

Lựa chọn Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Ba Đình là đối tác để khai thác các mặt bằng tại Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Khu đất số 5 đường Kha Vạn Cân, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, khu đất tại số 146 Nguyễn Biểu, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ủy Quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn phương án hợp tác với Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Ba Đình sao cho có lợi nhất cho Công ty.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 10: Dự án thuê hoặc mua đất di dời các nhà máy và phát triển Công ty

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định việc thuê hoặc mua đất bằng nguồn tiền hỗ trợ di dời và giải phóng mặt bằng.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 11: Bổ sung điều lệ công ty

Bổ sung Điều 21.4

Điều 21.4 cũ	Điều 21.4 mới
<p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p>	<p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p> <p>Mọi trường hợp xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông không gửi lại phiếu phản hồi thì coi như cổ đông đã nhất trí tán thành với nội dung xin ý kiến mà Hội đồng Quản trị đệ trình.</p> <p>Riêng trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với phương án trả lời là phương án loại trừ nghĩa là chỉ chọn 01 phương án duy nhất (ví dụ nội dung xin ý kiến là bầu bổ sung 01 thành viên BKS từ 02 thành viên ứng cử) thì cổ đông không gửi phiếu phản hồi về cho công ty coi như cổ đông đó đã không có ý kiến với nội dung xin ý kiến mà Hội đồng Quản trị đệ trình.</p>

Phân biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.



Nội dung 12: Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bầu Ông Nguyễn Ngọc Tuấn giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2011 – 2016 (chi tiết như Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 01/2011/BBH-HĐQT ngày 23/4/2011 đính kèm).

Nội dung 13: Bầu Trưởng Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát bầu Bà Lê Thị Hoàng là Trưởng Ban Kiểm soát Nhiệm kỳ 2011 – 2016 (chi tiết như Biên bản họp Ban Kiểm soát số 01/2011/BBH-BKS ngày 23/4/2011 đính kèm).

Nội dung 14: Phê duyệt Tổng Giám đốc điều hành

Chọn Ông Phạm Hồng Phú giữ chức vụ Tổng Giám đốc điều hành Công ty nhiệm kỳ 3 năm, từ ngày 01 tháng 5 năm 2011 đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2014.

Phản biểu quyết:

- Đồng ý : 29.936.107 Cổ phần chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý : 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Có ý kiến khác: 0 Cổ phần chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghị quyết được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



Nguyễn Ngọc Tuấn

Nơi nhận:

- HĐQT,
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký Công ty,
- Lưu Văn thư, HĐQT.

